| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẠ HÒA**<br>**TỈNH PHÚ THỌ**<br>Số: 12/2023/QĐST-DS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Hạ Hòa, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, điểm c khoản 1 điều 217, điều 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm d khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 16/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2023;

Xét thấy: Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hạ Hòa có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2023 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, Bán Đảo Linh Đàm, phường Phương Liệt, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn H - Chức vụ giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chích sách xã hội huyện Hạ Hòa

Địa chỉ: Khu 10, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Theo văn bản ủy quyền số: 7300/QĐ - NSCS ngày 19/9/2019

Bị đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 7, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Ngân hàng chính sách xã hội không phải chịu tiền án phí, lệ phí Tòa án.

Ngân hàng chính sách xã hội có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

**3.** Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Đã ký***

**Tô Mạnh Tiến**

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:***

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).